

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/DS-PT

Ngày: 18/4/2023

“V/v Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phấn, ông Trần Văn Lam

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số 131/2022/TLPT-DS ngày 22/12/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 23/2022/DS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXPT-DS ngày 27/02/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị C, sinh năm: 1959; địa chỉ: Số nhà 176 đường Trần Hưng Đ, thành phố V, tỉnh nghệ An. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đinh Sỹ Đ, sinh năm: 1979; địa chỉ: Khối 8, phường Trường Th, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Thanh H, sinh năm: 1973; địa chỉ: Số nhà 38 đường Bùi H, xóm 15, xã Nghi K, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:**

Do có mối quan hệ quen biết với ông Lê Thanh H nên vào ngày 15/7/2016 bà Phan thị C cho ông H vay số tiền 200.000.000 đồng, đến ngày 01/11/2016, bà C tiếp tục cho ông H vay số tiền 100.000.000 đồng. Khi vay hai bên không ấn định thời gian trả cũng như lãi suất, ông H có hứa hẹn lúc nào bà C cần nhận lại thì báo trước 10 ngày ông H sẽ trả đủ. Từ năm 2018, thời điểm mẹ bà C ốm nặng cần tiền chạy chữa, bà C đã nhiều lần gọi điện và gặp trực tiếp ông H để yêu cầu

ông H thanh toán nợ trên cho mình nhưng ông H không chịu trả. Thời gian gần đây bà C liên tục gọi điện đòi tiền nhưng ông H không nghe máy, nhắn tin ông H lại tiếp tục hứa hẹn có tiền sẽ trả ngay nhưng không thực hiện lời hứa. Đến ngày 25/7/2022 ông H đã trả được 5.000.000 đồng tiền gốc. Nay bà C khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông H phải thanh toán cho bà C toàn bộ số tiền nợ gốc 295.000.000 đồng và tiền lãi suất theo quy định đối với số tiền 300.000.000 đồng kể từ tháng 7/2019 đến tháng 7/2022 là 36 tháng; lãi suất quá hạn theo quy định của ngân hàng nhà nước tại thời điểm khởi kiện là 10%/01 năm (0,83%/01 tháng), cụ thể:  $300.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% \times 37 = 92.130.000 \text{ đồng}$ . Tổng cộng, bà C yêu cầu ông H trả tiền gốc và lãi là:  $295.000.000 \text{ đồng} + 92.130.000 \text{ đồng} = 387.130.000 \text{ đồng}$  (Ba trăm tám mươi bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Lê Thanh H theo quy định của pháp luật nhưng ông H không chấp hành nên Tòa án không thu thập được ý kiến của ông H đối với nội dung khởi kiện của bà Phan Thị C.

Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số 23/2022/DS-ST ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 280, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 và Điều 688 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc ông Lê Thanh H phải trả cho bà Phan Thị C số tiền nợ theo các giấy vay nợ này 15/7/2016 và ngày 01/11/2019 là 295.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi suất là: 92.130.000 đồng (Chín mươi hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng cộng ông Lê Thanh H phải trả cho bà Phan Thị C số tiền: 387.130.000 đồng (Ba trăm tám mươi bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/9/2022, bị đơn ông Lê Thanh H có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án: Ông Lê Thanh H phải trả cho bà C số tiền gốc 242.000.000 đồng và 50.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng 292.000.000 đồng.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Lê Thanh H giao nộp thêm tài liệu chứng cứ chứng minh ông H đã trả cho bà C số tiền gốc 58.000.000 đồng, bà C cũng thừa nhận nội dung này. Đồng thời, bà C, ông H thỏa thuận với nhau ông H sẽ tiếp tục trả số tiền gốc 242.000.000 đồng và 50.000.000 đồng tiền lãi. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên căn cứ Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và các đương sự, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Phan Thị C và bị đơn ông Lê Thanh H thống nhất ông Lê Thanh H vay của bà Phan Thị C số tiền 300.000.000 đồng, ông H đã trả cho bà C 58.000.000 đồng, hiện còn nợ bà C 242.000.000 đồng. Bà C và ông H thỏa thuận: Ông H phải trả tiếp cho bà C 242.000.000 đồng tiền gốc và 50.000.000 đồng tiền lãi suất, tổng cộng là 292.000.000 đồng. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Về án phí: Ông Lê Thanh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điều 300; khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Sửa Bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Ông Lê Thanh H phải tiếp tục trả cho bà Phan Thị C số tiền nợ gốc là 242.000.000 đồng và tiền lãi suất là 50.000.000 đồng, tổng cộng 292.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai triệu đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của

số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc ông Lê Thanh H phải chịu 14.600.000 đồng (Mười bốn triệu, sáu trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010280 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Nghệ An.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, TDS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Từ**